**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG HỢP TÁC**

**V/v triển khai Chương trình giáo dục kỹ năng sống ICHI SKILL**

*Số: TN83/HĐ-2024*

*Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam có hiệu lực từ ngày 01/01/2017;*

*Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005 của Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam có hiệu lực thi hành từ ngày 14/6/2005;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động ngoài giờ chính khóa;*

*Căn cứ Công văn số 463/BGDĐT - GDTX ngày 28 tháng 01 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc “Hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng sống tại các cơ sở Giáo dục Mầm non, Giáo dục Phổ thông và Giáo dục Thường xuyên”;*

*Căn cứ nhu cầu thực tế vào sự thỏa thuận của hai bên trong hợp đồng này,*

Hôm nay, ngày ……… tháng …….. năm 20…, tại Văn phòng trường, chúng tôi gồm:

**BÊN A** : **Trường TH Suối Ngô D**

Trụ sở : Tổ 4, ấp 6, Suối Ngô, Tân Châu, Tây Ninh

Mã số thuế :

Điện thoại : 0973450761

Số tài khoản :

Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam - Chi nhánh Trường Chinh

Người đại diện: Lê Thị Tuyết Vân Chức vụ: Hiệu trưởng

**BÊN B** : Công Ty Cổ Phần Giáo Dục Khoa Học Công Nghệ ICHI SKILL

Địa chỉ : 231/1 Nguyễn Phúc Chu, phường 15, quận Tân Bình, TP. HCM

Mã số thuế : 0316660845………………………………………………………………..

Điện thoại : 0707 868 600 – 0789 636 979

Người đại diện: Lê Thị Ngọc Diễm..… Chức vụ: Giám Đốc

Sau khi bàn bạc, hai bên đã đi đến thống nhất một số nội dung cơ bản sau đây:

**Điều 1. Nội dung hợp tác**

* Bên A và Bên B cùng phối hợp để triển khai chương trình Kỹ năng sống ICHI SKILL (KNS ICHI SKILL) cho học sinh của nhà trường.
* Thời gian tổ chức chương trình: Thực hiện chương trình trong ……. năm, từ ngày 01 tháng 09 năm 2024 đến ngày 31 tháng 05 năm 2025
* Thực hiện triển khai đại trà các khối lớp…………………………………..với sĩ số học sinh khoảng…………………

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tháng học | T8 | T9 | T10 | T11 | T12 | T1 | T2 | T3 | T4 | T5 | CT hè |
| Số tiết |  | 4 Tiết | 4 Tiết | 4 Tiết | 4 Tiết | 4 Tiết | 4 Tiết | 4 Tiết | 4 Tiết | 4 Tiết |  |
| Tổng số tiết học được triển khai trong năm: 36 tiết/năm học;0 tiết /hè |

* Thời lượng triển khai chương trình theo bảng phân bố trong năm học như sau:

***Lưu ý:***

* Bộ phận Hành chính - Kế toán của hai bên sẽ căn cứ theo bảng phân bố thời lượng tiết học như trên để thanh quyết toán theo tháng hoặc theo học kỳ, năm học dựa trên số lượng học sinh Bên A cung cấp cho bên B trước ngày 05 hàng tháng (tháng sau thanh toán cho tháng trước).
* Bên A bố trí số tiết học hàng tháng theo như bảng phân bố tiết học như trên nhằm đảm bảo chất lượng của chương trình. Đối với tháng nào không dạy đủ số tiết trên thực tế so với lịch giảng dạy do công tác phân công giáo vụ, do thời gian nghỉ Lễ, Tết âm lịch, hoặc trong tháng 5 thì Bên A chủ động bố trí lịch dạy bù cho giáo viên của bên A

**Điều 2. Nội dung thanh toán**

**2.1. Kinh phí triển khai chương trình năm học**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chương trình** | **Tiết** | **Học phí** | **Phí triển khai chương trình KNS ICHI SKILL** | **Tổng thu/hs/tháng** |
| Chương trình trong năm học | 4 tiết/ tháng | 40,000 đồng/ tháng/học sinh | 20,000 đồng/ tháng/học sinh | 60,000 |

**3.2. Khoản thu được sử dụng như sau:**

**a. Khoản thu của Bên A *(tính trên khoản thu Học phí/ học sinh):***

* Thu 10% của khoản thu học phí trên mỗi học sinh cho chi phí cơ sở vật chất.
* Thu 40% của khoản thu học phí trên mỗi học sinh cho chi phí giáo viên giảng dạy.

**b. Khoản thu của Bên B*:***

* Là khoản thu còn lại sau khi trừ các chi phí cho khoản thu của Bên A.

**3.3. Phương thức thanh toán**

* Bên A thanh toán bằng chuyển khoản cho Bên B trước ngày 05 (năm) hàng tháng (tháng sau thanh toán cho tháng trước), có thể thanh toán theo học kỳ, năm học.
* Bên B sẽ xuất hóa đơn cho Bên A căn cứ trên khoản thu thực tế của Bên B. Kế toán của Bên B sẽ liên hệ với kế toán của Bên A để đảm công tác thủ tục chứng từ hợp lý, hợp lệ theo quy định của Nhà nước.

**Điều 4. Trách nhiệm của hai bên**

**4.1. Trách nhiệm bên A:**

* Lên kế hoạch tổ chức và thống nhất kế hoạch giảng dạy với bên B.
* Phối hợp với bên B thực hiện các công tác tuyển sinh.
* Thông báo sĩ số học sinh chậm nhất vào ngày 15 hàng tháng. Cung cấp danh sách học sinh cho bên B để cùng bên A phối hợp quản lý học sinh.
* Bố trí địa điểm học, cơ sở vật chất cần thiết và sắp xếp thời khóa biểu để bên B phối hợp triển khai. Trong trường hợp bên A có hoạt động khác phát sinh trùng vào tiết học Kỹ năng sống, hoặc tiết học trong thời gian nghỉ Lễ, Tết âm lịch và trong tháng 5, Bên A sẽ bố trí lịch dạy bù và thông báo lại cho bên B để đảm bảo dạy đầy đủ, đúng tiến độ chương trình học của học sinh.
* Thực hiện công tác quản lý chung.
* Bên A có trách nhiệm theo dõi và cập nhật danh sách học sinh tham gia theo từng tháng và tổng kết chuyên cần cho học sinh cuối khóa.

**4.2. Trách nhiệm bên B:**

* Lên kế hoạch triển khai chương trình với bên A.
* Nộp thuế đầy đủ theo quy định của Pháp luật.
* Phối hợp cùng bên A thực hiện công tác triển khai chương trình Kỹ năng sống.
* Phối hợp với bên A trong công tác tổ chức sự kiện và các hoạt động có liên quan đến chương trình Kỹ năng sống ICHI SKILL.
* Chịu trách nhiệm in ấn các thông báo có liên quan đến chương trình.
* Thực hiện và tuân thủ nghiêm túc các quy định chung tại cơ sở của bên A.

**Điều 5. Điều khoản chung**

* Mọi thông tin về học sinh, tài chính liên quan đến chương trình luôn được công khai giữa hai bên.
* Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, có điều gì vướng mắc, hai bên sẽ cùng thảo luận và giải quyết trên tinh thần vì sự nghiệp giáo dục chung, nếu không thỏa thuận được sẽ giải quyết tại trọng tài kinh tế theo quy định Pháp luật hiện hành.
* Hợp đồng này có thể được sửa đổi, bổ sung bằng các Phụ lục hoặc các thỏa thuận bằng văn bản khác giữa các bên.
* Hợp đồng này có 04 (bốn) trang và được lập thành 03 (ba) bản. Bên A giữ 01 (một) bản, bên B giữ 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau.

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký./.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A**  **HIỆU TRƯỞNG** | **ĐẠI DIỆN BÊN B**  **TỔNG GIÁM ĐỐC**  **Lê Thị Ngọc Diễm** |